

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN TP

TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số: 23/2022/HSST

Ngày 18-02-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Ky

2. Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hán Tấn Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 136/2021/HSST, ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Khu phố ST 3, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái B (đã chết) và bà Phạm Thị B1; Tiền án: không, tiền sự: 02 tiền sự. Tại Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 21.01.2021 của Chủ tịch thị trấn PRC áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 21/01/2021 đối với Nguyễn Thế H đề cai nghiện về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 102/QĐ-TA ngày 02/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện TP áp dụng biện pháp xử

lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng đối với Nguyễn Thế H; bị bắt từ ngày 16 tháng 02 năm 2022; có mặt

- **Người bị hại:** Ông Trần Minh H1, sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn LL 01, xã HM, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Bà Trần Thị C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 19/9/2021, Nguyễn Thế H (gọi tắt là bị cáo H) đi lòng vòng tìm nhà dân sơ hở đột nhập để trộm cắp tài sản mua ma túy sử dụng. Khi bị cáo H đi đến khu vực đường Quốc lộ 1A thuộc thôn LL 1, xã HM, huyện TP thì phát hiện nhà ông Trần Minh H1 (gọi tắt là ông H1) không có người trông coi. Bị cáo H nhìn vào bên trong nhà thấy chỉ có 01 bộ ván gỗ gồm 06 tấm ván ghép lại, chiều dài 2,15m, rộng khoảng 25cm dày 3cm và 02 chân đế ván có kích thước cao 63cm, rộng 12cm, dài 1,58m thuộc loại gỗ cẩm lai thì bị cáo H nảy sinh ý định trộm cắp bộ ván gỗ này. Bị cáo H quay về lại thị trấn PRC mượn 01 chiếc xe kéo tay hai bánh của Trần Thị C rồi quay lại nhà ông H1. Bị cáo H lén lút lấy 01 bộ ván gỗ đưa lên xe rồi kéo đi về hướng thị trấn PRC để tìm người bán. Trên đường bị cáo H đang kéo ván gỗ trộm được đến khu vực giáp ranh xã HM và thị trấn PRC thì bị lực lượng Công an xã HM phát hiện, thu giữ tang vật

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện TP kết luận: 01 bộ ván gỗ gồm 03 tấm ghép đôi, 02 chân đế có giá trị định giá là 20.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 153/CT/VKSTP- HS, ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại ông H1 đã nhận lại được 01 bộ ván gỗ 03 tấm (gồm 03 tấm ghép lại), 02 chân đế và không yêu cầu bồi thường gì thêm; đối với vấn đề xử lý bị cáo, ông H1 đề xử lý bị cáo theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo H: Bị cáo H là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng muốn có tiền sử dụng ma túy, bị cáo H đã nghĩ đến việc chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã lựa chọn cách thức chiếm đoạt là lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác thì lén lút chiếm đoạt, nên khoảng 19 giờ ngày 19/9/2021, bị cáo H phát hiện nhà ông H1 không có người trông coi. Bị cáo H nhìn vào bên trong nhà thấy chỉ có 01 bộ ván gỗ gồm 06 tấm ván ghép lại, chiều dài 2,15m, rộng khoảng 25cm dày 3cm và 02 chân đế ván có kích thước cao 63cm, rộng 12cm, dài 1,58m thuộc loại gỗ cẩm lai, trị giá 20.000.000 đồng thì bị cáo H nảy sinh ý định trộm cắp bộ ván gỗ này. Bị cáo H quay về lại thị trấn PRC mượn 01 chiếc xe kéo tay hai bánh của Trần Thị C rồi quay lại nhà ông H1. Bị cáo H lén lút lấy 01 bộ ván gỗ đưa lên xe rồi kéo đi về hướng thị trấn PRC để tìm người bán thì bị phát hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của ông H1, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi đó của bị cáo H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 153/CT/VKSTP- HS, ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo H: Bị cáo H có nhân thân xấu, trộm cắp tài sản mục đích là bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên phải xử lý bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về phần dân sự: Ông H1 đã nhận lại 01 bộ ván gỗ 03 tấm (gồm 03 tấm ghép lại), 02 chân đế và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm và tài sản của bà Trần Thị C: Bà Trần Thị C không biết bị cáo H mượn 01 xe kéo 02 bánh để đi trộm cắp tài sản nên không xử lý là đúng

pháp luật; Bà Trần Thị C đã nhận lại 01 xe kéo 02 bánh và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 02 năm 2022.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thế H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo Nguyễn Thế H có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Trần Minh H1 vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Hồ Hoàn Kiếm